Biểu mẫu số 06

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỪNG XÃ THEO LĨNH VỰC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 3515/QĐ-UBND ngày 19 /12/2022 của UBND huyện Phước Sơn)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Tổng thu NSNN cấp xã	I. Nội địa	Bao gồm:														II. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	Bao gồm:		
				1. Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do trung ương quản lý	2. Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý	3. Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	4. Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	5. Lệ phí trước bạ	6. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	7. Thuế thu nhập cá nhân	8. Thuế bảo vệ môi trường	9. Thu phí, lệ phí	10. Tiền sử dụng đất	11. Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	12. Thu khác ngân sách	13. Thu hoa lợi công sản, thu từ quỹ đất công ích tại xã	14. Thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước		1. Thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu	2. Thuế xuất khẩu	3. Thuế nhập khẩu
	TỔNG SỐ	**460,0**	**460,0**						**70,0**			**245,0**			**145,0**						
1	Khâm Đức	**248,0**	**248,0**						70			167,0			11,0						
2	Phước Đức	**24,0**	**24,0**									12,0			12,0						
3	Phước Năng	**17,0**	**17,0**									7,0			10,0						
4	Phước Mỹ	**17,0**	**17,0**									7,0			10,0						
5	Phước Chánh	**15,0**	**15,0**									5,0			10,0						
6	Phước Công	**20,0**	**20,0**									5,0			15,0						
7	Phước Kim	**13,0**	**13,0**									3,0			10,0						
8	Phước Thành	**20,0**	**20,0**									3,0			17,0						
9	Phước Lộc	**13,0**	**13,0**									3,0			10,0						
10	Phước Xuân	**20,0**	**20,0**									10,0			10,0						
11	Phước Hiệp	**40,0**	**40,0**									20,0			20,0						
12	Phước Hòa	**13,0**	**13,0**									3,0			10,0						